

DU LỊCH VÀ BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU Ở CÁC VƯỜN QUỐC GIA: TRƯỜNG HỢP VƯỜN QUỐC GIA TRÀM CHIM^(*)

Huỳnh Văn Đà

Phạm Quang Triều

Tóm tắt: Du lịch là ngành kinh tế tổng hợp, liên quan đến nhiều ngành và nhiều lĩnh vực khác nhau. Hiệu quả phát triển du lịch liên quan đến hiệu quả kinh tế, xã hội, môi trường và sự phát triển bền vững của các hệ sinh thái. Vì vậy, để nghiên cứu sự tác động của biến đổi khí hậu (BĐKH) đến du lịch cần phải có quan điểm tổng hợp để có thể xem xét tất cả tác động của các yếu tố BĐKH. Nghiên cứu khảo sát 100 khách du lịch và 10 đơn vị kinh doanh du lịch ở VQG Tràm Chim từ tháng 8 đến tháng 9 năm 2022, số liệu còn được thu thập thông qua phương pháp phỏng vấn sâu khách du lịch, đơn vị kinh doanh du lịch và khảo sát thực địa. Nghiên cứu nhằm đánh giá những tác động của BĐKH đến hoạt động du lịch tại VQG Tràm Chim ở nhiều mặt: hoạt động du lịch, tài nguyên du lịch, cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật; đồng thời, đề xuất những giải pháp phù hợp góp phần giảm thiểu tác động của BĐKH đến hoạt động du lịch ở VQG Tràm Chim.

Từ khóa: Biến đổi khí hậu; Du lịch sinh thái; Đồng Tháp; Vườn quốc gia Tràm Chim.

Giới thiệu

Cùng với đại dịch Covid 19, trong thời gian vừa qua, BĐKH cũng là vấn đề được toàn nhân loại quan tâm. BĐKH đã và đang tác động trực tiếp nhiều mặt của đời sống kinh tế - xã hội và môi trường toàn cầu. Trong những năm gần đây nhiều nơi trên thế giới đã phải hứng chịu thiên tai và thời tiết khắc nghiệt như bão lớn, nắng nóng dữ dội, lũ lụt và hạn hán khắc nghiệt chưa từng có, gây thiệt hại lớn về tính mạng con người và vật chất.

Theo báo cáo về BĐKH do tổ chức phi lợi nhuận German Watch tiến hành năm 2016, Việt Nam đứng thứ 5 trong số các quốc gia bị ảnh hưởng nghiêm trọng nhất bởi BĐKH (UNFCCC, 2017). BĐKH đã gây ra những tác động tới tất cả các vùng miền, ngành nghề, lĩnh vực làm ảnh hưởng đến tài nguyên môi trường và kinh tế xã hội trong đó có ngành du lịch -

ngành kinh tế có định hướng tài nguyên nhạy cảm với các điều kiện môi trường tự nhiên bởi hầu hết hoạt động khai thác du lịch phụ thuộc vào tài nguyên thiên nhiên sẵn có (Nguyễn Thùy Vân, 2019). Vì vậy, đây được xem là một trong những ngành kinh tế chịu ảnh hưởng trực tiếp dưới tác động của BĐKH.

Nằm trong vùng Đồng bằng sông Cửu Long, là một trong những khu bảo tồn thiên nhiên đất ngập nước đầu tiên của Việt Nam và cũng là VQG đầu tiên của vùng, VQG Tràm Chim sở hữu hệ sinh thái (HST) đất ngập nước đặc trưng của vùng Đồng Tháp Mười với các cảnh quan tiêu biểu. Vườn có nguồn tài nguyên đa dạng sinh học phong phú, cảnh quan thiên nhiên đẹp với nhiều quần xã thực vật đặc trưng (UBND tỉnh Đồng Tháp, 2022). Các hoạt động du lịch ở đây luôn mang đến cho du khách những trải nghiệm đầy ấn tượng và lý thú. Tuy nhiên, những năm vừa qua, do tác động tiêu cực của BĐKH và những áp lực khác như: dân số,

^(*) Nghiên cứu này được tài trợ bởi Bộ Giáo dục và Đào tạo (MOET) trong đề tài cấp Bộ mã số: B2022-TCT-06.

đi cư, sản xuất nông nghiệp của người dân vùng đệm và việc xây dựng các đập thủy điện đã tác động không nhỏ đến đa dạng sinh học và hoạt động du lịch ở VQG.

Theo Lãnh đạo VQG Tràm Chim trong 3 năm gần đây sếu đầu đỏ hầu như không về, nếu có, khoảng 1 - 3 con/năm. Theo thống kê của Trung tâm bảo tồn và hợp tác quốc tế thuộc VQG Tràm Chim những năm 1998 lượng sếu đầu đỏ về VQG Tràm Chim là 1.052 con đến những năm 2014 - 2016 là 14 - 23 con, những năm 2017 - 2019 là 9 - 11 con (Ngọc Tài & Hồng Vân, 2020). Những con sếu trên một lần nữa cho thấy, môi trường sinh thái tự nhiên đang bị xuống cấp nghiêm trọng, tác động của BĐKH đến đa dạng sinh học ở VQG đã gây ra những hậu quả vô cùng to lớn, làm tăng nguy cơ tuyệt chủng của nhiều loài trong đó có sếu đầu đỏ - một loài chim quý hiếm tại Việt Nam, nằm trong Sách đỏ Việt Nam và Sách đỏ IUCN thế giới.

Phân tích trên cho thấy cần thiết phải nghiên cứu về tác động của biến đổi khí hậu đến hoạt động du lịch ở Vườn quốc gia Tràm Chim, từ đó đưa ra những đề xuất góp phần giảm thiểu tác động của BĐKH, bảo tồn sự đa dạng sinh học và phát triển du lịch nơi đây.

1. Phương pháp nghiên cứu

1.1. Phương pháp thu thập dữ liệu

Số liệu được thu thập thông qua bảng hỏi đối với một số đáp viên có liên quan đến phát triển du lịch ở VQG và chịu những ảnh hưởng trực tiếp từ BĐKH như khách du lịch, các đơn vị kinh doanh du lịch. Tổng số bảng hỏi là 110, trong đó: khách du lịch 100 bảng và đơn vị kinh doanh du lịch là 10 bảng, đáp viên được chọn theo phương pháp thuận tiện phi xác suất ở VQG Tràm Chim từ tháng 8 đến tháng 9 năm 2022. Ngoài ra, số liệu còn được thu thập thông qua phương pháp phỏng vấn sâu khách du lịch, đơn vị kinh doanh du lịch và khảo sát thực địa.

1.2. Sử dụng công cụ phân tích SWOT

Từ những dữ liệu thu thập được, tác giả đã tiến hành thống kê, phân tích, so sánh để nhận diện những thuận lợi, khó khăn, cơ hội và thách thức đối với phát triển du lịch tại VQG Tràm Chim trong điều kiện tác động của BĐKH. Phương pháp SWOT giúp kết quả nghiên cứu được sáng tỏ, rõ ràng hơn. Từ phương pháp này tác giả có thể dễ dàng nhìn ra những giải pháp, định hướng đúng đắn cho việc phát triển du lịch ở VQG Tràm Chim trước tác động của BĐKH.

2. Kết quả nghiên cứu

2.1. Thực trạng phát triển du lịch Vườn quốc gia Tràm Chim

Hàng năm, VQG Tràm Chim đón hàng trăm đến hàng ngàn du khách đến tham quan, trong đó có cả du khách nội địa và quốc tế nhưng đa số là khách nội địa. Khách quốc tế chỉ chiếm khoảng 1% so với tổng lượt khách do đa phần họ đến vì mục đích tham quan nghiên cứu khoa học. Sự kiện Tràm Chim trở thành khu Ramsar thứ 2000 của thế giới, thứ 4 của Việt Nam vào năm 2012, di tích Danh lam thắng cảnh cấp quốc gia vào năm 2015 và các danh hiệu, chứng nhận khác đã mang lại sự khởi sắc và hình ảnh mới cho du lịch Tràm Chim, lượng khách đến tham quan, nghiên cứu, học tập, du lịch tăng mạnh (Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Đồng Tháp, 2022) (Bảng 1).

Qua khảo sát có thể khẳng định khách du lịch đến tham quan, du lịch ở VQG Tràm Chim đến chủ yếu vì khung cảnh thiên nhiên còn hoang dã, đẹp, môi trường trong lành, hệ động thực vật đặc trưng, công tác an ninh được tổ chức tốt và hệ thống đường giao thông kết nối tạo thuận tiện cho quá trình di chuyển cùng với đó là sự thân thiện và mến khách của người dân nơi đây, sự hấp dẫn ở nét ẩm thực độc đáo của xứ sở sen hồng và cơ sở ăn uống và lưu trú đã đáp ứng được nhu cầu của du khách. Các yếu tố về giá cả và sự đa dạng hàng hóa chưa được

đánh giá cao và không thực sự thu hút khách du lịch lựa chọn, đây là điểm Ban quản lý cần phải nhìn nhận và xem xét lại từ đó có những quy định chặt chẽ hơn và kế hoạch khuyến khích,

thu hút đầu tư phát triển đa dạng hàng hóa, sản phẩm để có thể nâng cao hơn sự hài lòng của du khách và biến nó trở thành nhân tố thu hút khách du lịch (Bảng 2).

BẢNG 1. THỐNG KÊ SỐ LƯỢNG KHÁCH ĐẾN VQG TRÀM CHIM GIAI ĐOẠN TỪ NĂM 2018 ĐẾN NĂM 2021 (NGƯỜI)

Năm	2018	2019	2020	2021
Nội địa	108.121	103.926	59.620	20.119
Quốc tế	1.184	1.110	416	-
Tổng số	111.323	107.055	62.056	20.119

Nguồn: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Đồng Tháp.

BẢNG 2. YẾU TỐ HẤP DẪN KHÁCH DU LỊCH ĐẾN THAM QUAN VQG TRÀM CHIM

STT	Yếu tố	Điểm trung bình
1	Có nhiều loài động, thực vật quý hiếm	4,31
2	Khí hậu trong lành, thời tiết tốt	4,45
3	Cảnh quan đẹp	4,45
4	Người dân địa phương thân thiện và mến khách	3,75
5	Món ăn hấp dẫn	3,62
6	Giá cả dịch vụ phải chăng	3,44
7	Dịch vụ và hàng hóa đa dạng	3,34
8	An ninh, an toàn	4,25
9	Công tác quảng bá tốt	3,95
10	Đi lại thuận tiện	4,09
11	Nhà hàng, chỗ nghỉ tốt	3,56
12	Yếu tố khác	0

Nguồn: Kết quả khảo sát khách du lịch 2022 (n=100).

Doanh thu chủ yếu của VQG Tràm Chim đến từ hoạt động bán vé tham quan các tuyến du lịch và các hoạt động trải nghiệm như: học làm nông ngư dân, thăm bãi chim sinh sản,...Số lượng khách tham quan VQG Tràm Chim luôn ở mức cao nhưng số lượng khách lưu trú rất hạn chế. Theo thống kê của Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch tỉnh Đồng Tháp (2022) (Bảng 3) doanh thu của Vườn quốc gia đạt 10.706 tỷ đồng trong năm 2018 và 11.622,976 trong năm 2019 tăng gần 9% so với cùng kỳ năm 2018. Đến năm

2020 và 2021, do ảnh hưởng của đại dịch Covid trên phạm vi toàn cầu nên lượng khách đến Vườn quốc gia giảm đáng kể kéo theo doanh thu sụt giảm. Năm 2020 doanh thu đạt 10.046,361 tỷ đồng có sự giảm nhẹ so với năm 2019, đến năm 2021 doanh thu chỉ còn khoảng 1/3 doanh thu năm 2019. Trải qua hai năm đại dịch Covid-19, đất nước bước vào thời kỳ bình thường mới, doanh thu 8 tháng đầu năm 2022 tăng mạnh, đạt khoảng 2/3 doanh thu so với những năm 2018 và 2019. Đây là một dấu hiệu

tích cực cho thấy du lịch đang dần khởi sắc và sự tập trung đầu tư cơ sở hạ tầng – kỹ thuật, đào tạo con người, những sản phẩm du lịch đặc

trung mang dấu ấn Tràm Chim đã bước đầu gặt hái được những thành công nhất định.

BẢNG 3. THỐNG KÊ DOANH THU DU LỊCH VQG TRÀM CHIM GIAI ĐOẠN TỪ NĂM 2018 ĐẾN NĂM 2021 (TỶ ĐỒNG)

Năm	2018	2019	2020	2021
Doanh thu	10,706,000	11,622,976	10,064,361	3,302,196.488

Nguồn: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Đồng Tháp.

2.2. Đánh giá của các bên liên quan về hiện trạng phát triển du lịch Vườn quốc gia Tràm Chim

Là một trong những điểm du lịch trọng điểm của tỉnh Đồng Tháp, VQG Tràm Chim được ví như một Đồng Tháp Mười thu nhỏ với cảnh quan hoang sơ, khí hậu mát mẻ, trong lành, đa dạng sinh học động thực vật đặc biệt phong phú, là "lá phổi xanh" của Đồng Tháp Mười, một kho báu, một "viên ngọc xanh" của vùng đồng bằng châu thổ hạ nguồn Mekong (UBND tỉnh Đồng Tháp, 2020). Tuy nhiên, du lịch nơi đây vẫn còn

rất nhiều vấn đề cần có sự điều chỉnh, cân đối để phát triển một cách khoa học và hiệu quả nhất, phát huy được hết tiềm năng của Vườn quốc gia mà vẫn giữ được sự bền vững.

Kết quả khảo sát khách du lịch và đơn vị kinh doanh du lịch về đánh giá thực trạng phát triển du lịch ở VQG Tràm Chim trên 6 phương diện: Sức hấp dẫn, Cơ sở hạ tầng, Cơ sở vật chất kỹ thuật, Vệ sinh môi trường, Giá cả dịch vụ, Nhân viên phục vụ bằng cách sử dụng phương pháp thống kê trung bình được thể hiện qua Bảng 4 và Bảng 5 dưới đây.

BẢNG 4. KẾT QUẢ KHẢO SÁT KHÁCH DU LỊCH VỀ THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN DU LỊCH Ở VQG TRÀM CHIM

Stt	Phương diện	Trung bình
	(i) <i>Sức hấp dẫn</i>	
1	Phong cảnh đẹp	4,35
2	Khí hậu trong lành và mát mẻ	4,44
3	Hệ động, thực vật đặc trưng	4,58
4	Văn hóa bản địa độc đáo	4,25
5	Di tích hấp dẫn	3,82
	(ii) <i>Cơ sở hạ tầng</i>	
1	Hệ thống đường giao thông tốt	3,99
2	Hệ thống cung cấp điện tốt	3,98
3	Mạng lưới thông tin liên lạc tốt	3,95
4	Bãi đỗ xe rộng rãi	4,08
	(iii) <i>Cơ sở vật chất kỹ thuật</i>	
1	Nhà hàng, quán ăn đa dạng	3,17

2	Có nhiều nhà nghỉ/nhà trọ du lịch	3,27
3	Nhiều cửa hàng đồ lưu niệm	2,70
4	Cơ sở vui chơi giải trí đa dạng	2,65
5	Nhiều phương tiện vận chuyển	3,77
	(iv) Vệ sinh môi trường	
1	Nhà vệ sinh sạch sẽ	4,04
2	Không có rác thải bừa bãi	4,09
3	Nguồn nước không bị ô nhiễm	4,18
	(v) Giá cả dịch vụ	
1	Giá cả thức ăn/thức uống hợp lý	3,66
2	Giá cả vé/phương tiện tham quan hợp lý	3,79
3	Giá cả hàng hóa hợp lý	3,66
	(vi) Nhân viên phục vụ	
1	Thân thiện	4,03
2	Lịch sự	4,06
3	Cung cấp nhiều thông tin về điểm đến	4,00
4	Chuyên nghiệp	3,97

Nguồn: Kết quả khảo sát khách du lịch 2022 (n=100).

Kết quả khảo sát từ Bảng 4 và Bảng 5, sử dụng quy tắc làm tròn toán học có thể nhận thấy rằng cả khách du lịch và đơn vị kinh doanh du lịch đều có những đánh giá rất tương đồng về thực trạng phát triển du lịch ở VQG. Theo đó,

cả hai đều đánh giá rất đồng ý đối với phương diện (i) Sức hấp dẫn, đánh giá đồng ý đối với các phương diện như (ii) Cơ sở hạ tầng, (iv) Vệ sinh môi trường, (v) Giá cả dịch vụ, (vi) Nhân viên phục vụ và đánh giá trung lập đối với duy nhất phương diện (iii) Cơ sở vật chất kỹ thuật.

BẢNG 5. KẾT QUẢ KHẢO SÁT ĐƠN VỊ KINH DOANH DU LỊCH VỀ THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN DU LỊCH Ở VQG TRÀM CHIM

STT	Phương diện	Trung bình
	(i) Sức hấp dẫn	
1	Phong cảnh đẹp	4,80
2	Khí hậu trong lành và mát mẻ	4,80
3	Hệ động, thực vật đặc trưng	4,80
4	Văn hóa bản địa độc đáo	4,70
5	Di tích hấp dẫn	4,70
	(ii) Cơ sở hạ tầng	
1	Hệ thống đường giao thông tốt	4,30

2	Hệ thống cung cấp điện tốt	4,30
3	Mạng lưới thông tin liên lạc tốt	4,30
4	Bãi đỗ xe rộng rãi	4,30
	(iii) <i>Cơ sở vật chất kỹ thuật</i>	
1	Nhà hàng, quán ăn đa dạng	3,30
2	Có nhiều nhà nghỉ/nhà trọ du lịch	3,30
3	Nhiều cửa hàng đồ lưu niệm	2,90
4	Cơ sở vui chơi giải trí đa dạng	2,90
5	Nhiều phương tiện vận chuyển	3,30
	(iv) <i>Vệ sinh môi trường</i>	
1	Nhà vệ sinh sạch sẽ	4,40
2	Không có rác thải bừa bãi	4,50
3	Nguồn nước không bị ô nhiễm	4,50
	(v) <i>Giá cả dịch vụ</i>	
1	Giá cả thức ăn/thức uống hợp lý	3,80
2	Giá cả vé/phương tiện tham quan hợp lý	4,10
3	Giá cả hàng hóa hợp lý	3,90
	(vi) <i>Nhân viên phục vụ</i>	
1	Thân thiện	4,20
2	Lịch sự	4,30
3	Cung cấp nhiều thông tin về điểm đến	4,30
4	Chuyên nghiệp	4,10

Nguồn: Kết quả khảo sát đơn vị kinh doanh du lịch (n=10).

Qua đó, có thể thấy sự phát triển du lịch ở VQG là tốt, công tác bảo tồn đa dạng sinh học, tài nguyên du lịch tự nhiên, tài nguyên du lịch nhân văn được triển khai rất hiệu quả, tạo nên sự phát triển đồng bộ và ấn tượng đối với cả khách du lịch và đơn vị kinh doanh. Cơ sở hạ tầng phục vụ du lịch được quan tâm đầu tư nâng cấp, tạo những điều kiện tốt nhất trong công tác phục vụ khách du lịch. Gắn liền với công tác ứng phó với BĐKH, vệ sinh môi trường cũng được VQG đặc biệt quan tâm, không chỉ tạo nên không gian cho phát triển du lịch mà còn góp phần giảm thiểu tác động đến môi trường. Các

yếu tố về giá cả dịch vụ và thái độ của nhân viên phục vụ cũng được xem xét cải thiện, tạo nên sự hài lòng cao đối với cả khách du lịch và đơn vị kinh doanh du lịch. Tuy nhiên, cần xem xét lại phương diện cơ sở vật chất kỹ thuật, bởi VQG chưa thực sự phát triển hệ thống cơ sở lưu trú và ăn uống thực sự đa dạng phục vụ du lịch, cửa hàng quà lưu niệm còn ít và không bắt mắt, giá thành cao, đơn điệu ít sản phẩm, vấn đề phát triển cơ sở vui chơi giải trí phù hợp với sự phát triển và công tác bảo tồn cũng cần được quan tâm xem xét để có những giải pháp phù hợp tạo nên sự phát triển đồng bộ cho VQG.

2.3. Những thuận lợi – khó khăn, cơ hội – thách thức (SWOT) đối với phát triển du lịch Vườn quốc gia Tràm Chim

Từ thực tế kết quả khảo sát và phân tích SWOT, có thể đưa ra những thuận lợi – khó khăn, cơ hội – thách thức của VQG Tràm Chim như sau:

Thuận lợi	Khó khăn
<ol style="list-style-type: none"> 1. Vườn có vị trí địa lý thuận lợi nằm khá gần các điểm du lịch nổi tiếng khác ở tỉnh Đồng Tháp, có thể kết nối với nhau tạo thành một tour du lịch sinh thái văn hóa độc đáo, hấp dẫn 2. Khả năng tiếp cận dễ dàng, hệ thống giao thông được đầu tư nâng cấp 3. Tài nguyên du lịch tự nhiên, hệ sinh thái đa dạng, phong phú. Tài nguyên du lịch nhân văn độc đáo 4. Cơ sở hạ tầng đạt tiêu chuẩn, đảm bảo nhu cầu của du khách 5. Nguồn lao động trong du lịch được đào tạo và nắm rõ các tiêu chuẩn hoạt động du lịch 6. Có hoạt động xúc tiến, quảng bá du lịch, xây dựng được trang web riêng 7. Có nhiều tuyến du lịch và các hoạt động trải nghiệm, du khách có nhiều sự lựa chọn 8. Cộng đồng địa phương nhiệt tình hỗ trợ khách du lịch 	<ol style="list-style-type: none"> 1. Nguồn nhân lực chính tại VQG còn mỏng, dẫn đến quá tải vào những ngày cao điểm. Chất lượng phục vụ không được đảm bảo 2. Cơ sở hạ tầng và cơ sở vật chất kỹ thuật như: nhà hàng, khách sạn, cơ sở bán hàng lưu niệm còn hạn chế về số lượng, chưa đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của du khách 3. Sản phẩm lưu niệm chưa phong phú đa dạng, đơn điệu thiếu tính sáng tạo độc đáo, trùng lặp kém hấp dẫn. 4. Công tác quảng bá, xúc tiến chưa được đầu tư đúng mức, thông tin trên trang web quảng bá không được cập nhật thường xuyên, chưa có xúc tiến quảng bá trên mạng xã hội. 5. Các hoạt động lễ hội, văn hóa, văn nghệ chưa được đầu tư 6. Thiếu sự liên kết với các công ty du lịch, các tỉnh thành. Du lịch còn mang tính riêng lẻ, rời rạc 7. Hoạt động sản xuất nông nghiệp và sinh kế của người dân địa phương vùng đệm làm ảnh hưởng xấu đến tài nguyên thiên nhiên của Vườn 8. BĐKH gây ra nhiều tác động tiêu cực đến tài nguyên thiên nhiên, ảnh hưởng lớn đến hoạt động kinh doanh du lịch, đặc biệt là du lịch sinh thái.
Cơ hội	Thách thức
<ol style="list-style-type: none"> 1. Du lịch sinh thái ngày càng được quan tâm và trở thành xu hướng du lịch sau đại dịch Covid kéo dài. Nhu cầu du lịch sinh thái tìm 	<ol style="list-style-type: none"> 1. Tác động của biến đổi khí hậu (bão, lũ lụt, hạn hán,...), chế độ thủy văn bất thường (các quốc gia đầu và giữa nguồn sông Mê công xây dựng

<p>về với thiên nhiên, vườn quốc gia còn hoang sơ với sự đa dạng sinh học, để trải nghiệm, học tập, nghiên cứu, giải trí,... là rất lớn, đặc biệt là khách quốc tế.</p> <ol style="list-style-type: none"> 2. Xu thế toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế, du lịch có vai trò làm “cầu nối” cho các quốc gia, dân tộc xích lại gần nhau, hiểu nhau hơn thông qua những tour du lịch sinh thái và văn hóa. 3. Vấn đề bảo vệ hệ sinh thái, môi trường sống của con người và các loài động thực vật ở các vườn quốc gia, khu dự trữ sinh quyển đã trở thành nhiệm vụ và trách nhiệm của mỗi quốc gia, được quy định trong các công ước quốc tế. 4. Ở các địa phương có lực lượng lao động tại chỗ được bồi dưỡng kiến thức chuyên môn có thể tham gia các hoạt động du lịch và dịch vụ đáp ứng nhu cầu ngày càng đa dạng của du khách. 5. Các đề án bảo tồn, hoạt động tập huấn cho cán bộ VQG và lao động du lịch về phát triển du lịch và ứng phó với BĐKH diễn ra liên tục và mở rộng. 6. Thu hút được nhiều nguồn vốn đầu tư từ các tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài nước. Được xem là nguồn động lực to lớn trong bảo tồn và phát triển du lịch. 7. Nhận thức của cộng đồng dân cư địa phương, doanh nghiệp du lịch, khách du lịch về bảo vệ môi trường, bảo tồn ngày càng được nâng cao. Mang lại lợi ích kinh tế, tạo công ăn việc làm cho người dân vùng đệm, giảm bớt gánh nặng lên môi trường sinh thái 	<p>các đập thủy điện) gây ra những ảnh hưởng đến nghiêm trọng đến nhiều mặt của VQG.</p> <ol style="list-style-type: none"> 2. Phải đảm bảo đáp ứng những điều kiện ngày càng cao theo nhu cầu của du khách như: số lượng và số loại khách đến; các tiêu chí về môi trường; các tuyến điểm tham quan hợp lý; các sản phẩm du lịch đặc trưng, tránh sự trùng lặp; các phương tiện phục vụ đạt chuẩn hiện đại. 3. Đội ngũ cán bộ quản lý, người hướng dẫn du lịch hiện còn thiếu về số lượng, thấp về chất lượng, cần có đầu tư lớn về ngân sách để thực hiện kế hoạch đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ đạt tiêu chuẩn. 4. Giải quyết hài hòa mối quan hệ giữa khai thác phát triển du lịch với việc thực hiện đầy đủ những quy định nghiêm ngặt trong công ước quốc tế về bảo vệ các khu Ramsar của thế giới tại các quốc gia. 5. Đa dạng sinh học, cảnh quan thiên nhiên bị đe dọa bởi các dự án cụm công nghiệp Phú Hiệp.
--	--

2.4. Tác động của biến đổi khí hậu đến hoạt động du lịch tại VQG Tràm Chim

Mức độ tác động của biến đổi khí hậu

Trong bối cảnh toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế, du lịch ở VQG Tràm Chim có nhiều cơ hội phát triển mạnh nhưng cũng đang đối mặt với nhiều thách thức do đây là vùng đất mặn cảm với sự thay đổi của tự nhiên. BĐKH và nước biển dâng diễn ra nhanh hơn dự báo, gây ra nhiều hiện tượng thời tiết cực đoan, ảnh hưởng đến hoạt động du lịch, kinh doanh và đời sống của người dân.

Trong cuộc khảo sát thực tế khách du lịch và các đơn vị kinh doanh du lịch ở VQG Tràm Chim về mức độ tác động của BĐKH ở VQG. Có đến 29% du khách cho rằng, ảnh hưởng của BĐKH đến VQG là rất nghiêm trọng, 61% du khách cho rằng nghiêm trọng và 10% còn lại là không nghiêm trọng. Về phía các đơn vị kinh doanh, hầu như đều cho rằng ảnh hưởng của BĐKH là nghiêm trọng chiếm 90%, chỉ có 1/10 đơn vị kinh doanh cho rằng không nghiêm trọng. Qua những kết quả nêu trên, có thể thấy rằng tác động của BĐKH đã và đang hiện hữu, ảnh hưởng đến nhiều mặt của VQG và được đánh giá là một trong những thách thức cũng như cơ hội lớn đối hoạt động du lịch ở VQG nói riêng và cả nước nói chung.

Về vấn đề có gặp phải những bất lợi của BĐKH trong quá trình tham quan hoặc kinh doanh ở VQG hay không. Kết quả khảo sát 67% khách du lịch cho rằng đã có gặp bất lợi trong quá trình tham quan và 33% du khách cho rằng không gặp bất lợi. Đối với các đơn vị kinh

doanh, có đến 90% cho rằng đã gặp phải bất lợi của BĐKH và 10% không gặp phải bất lợi. Có thể nói BĐKH đã tác động nặng nề đến hoạt động du lịch, không chỉ đơn thuần là hoạt động kinh doanh mà còn là hoạt động tham quan của du khách. Ảnh hưởng đến hàng loạt các khâu, bộ phận của ngành du lịch, làm biến động quy mô du khách, doanh thu không ổn định,...đặc biệt là tăng các rủi ro trong du lịch ảnh hưởng đến tâm lý và tính mạng con người.

Những yếu tố của biến đổi khí hậu tác động đến hoạt động du lịch Vườn quốc gia Tràm Chim

Có mối quan hệ tác động qua lại giữa du lịch và biến đổi khí hậu, theo định nghĩa của UNWTO thì du lịch vừa là tác nhân vừa là nạn nhân (Nguyễn Thùy Vân, 2019; UNWTO và UNEP, 2008). Điều này có nghĩa là, một mặt du lịch làm tăng sự nóng lên toàn cầu do du lịch là lĩnh vực mang tính chất rộng lớn với sự tham gia của nhiều lĩnh vực khác nhau, mặt khác BĐKH cũng gây ra những tác động tiêu cực và sâu sắc đến du lịch ở nhiều phương diện từ đó gián tiếp tác động đến các lĩnh vực có liên quan, làm ảnh hưởng đến kinh tế - xã hội - chính trị của quốc gia. Những năm gần đây VQG Tràm Chim đã chịu những tổn thương lớn do tác động của BĐKH ngày càng tăng, tuy nhiên không thể phủ nhận rằng BĐKH cũng có những tác động tích cực đến hoạt động phát triển du lịch ở VQG. Nhằm đánh giá những yếu tố nào của BĐKH tác động đến hoạt động du lịch ở VQG Tràm Chim, tác giả đã tiến hành khảo sát các đáp viên là khách du lịch và đơn vị kinh doanh du lịch, sử dụng phương pháp thống kê tần số. Kết quả thu được thể hiện qua Bảng 6 dưới đây.

BẢNG 6. KẾT QUẢ KHẢO SÁT KHÁCH DU LỊCH VỀ NHỮNG YẾU TỐ CỦA BĐKH TÁC ĐỘNG ĐẾN HOẠT ĐỘNG DU LỊCH Ở VQG TRÀM CHIM

TT	Yếu tố	Tỷ lệ (%)
1	Nhiệt độ tăng	39,5
2	Mưa lớn và thất thường	20

3	Ngập lụt	10,8
4	Nước biển dâng	7,2
5	Bão	18,5
6	Xâm nhập mặn	4,1

Ghi chú: Một người có thể chọn nhiều đáp án

Nguồn: Kết quả khảo sát khách du lịch 2022 (n=100).

Từ kết quả khảo sát Bảng 7 có thể nhận thấy rằng, cả khách du lịch và các đơn vị kinh doanh du lịch đều cho rằng hoạt động kinh doanh du lịch ở VQG đang chịu ảnh hưởng của 4 yếu tố chủ yếu: nhiệt độ tăng, mưa lớn và thất thường, bão, ngập lụt. Những yếu tố còn lại chiếm tỷ lệ

không cao do đặc điểm địa lý của tỉnh Đồng Tháp và đặc biệt là VQG Tràm Chim nằm sâu trong nội địa không giáp biển, thuộc vùng trũng Đồng Tháp Mười – túi trữ nước ngọt của ĐBSCL nên tình trạng xâm nhập mặn và nước biển dâng ít xảy ra.

BẢNG 7. KHẢO SÁT ĐƠN VỊ KINH DOANH DU LỊCH VỀ NHỮNG YẾU TỐ CỦA BĐKH TÁC ĐỘNG ĐẾN HOẠT ĐỘNG DU LỊCH Ở VQG TRÀM CHIM

TT	Yếu tố	Tỷ lệ (%)
1	Nhiệt độ tăng	30,8
2	Mưa lớn và thất thường	26,9
3	Ngập lụt	11,5
4	Nước biển dâng	3,8
5	Bão	23,1
6	Xâm nhập mặn	3,8

**Một người có thể chọn nhiều đáp án.*

Nguồn: Kết quả khảo sát đơn vị kinh doanh du lịch 2022 (n=10).

Mức độ tổn thương của hoạt động du lịch Vườn quốc gia Tràm Chim trước tác động của biến đổi khí hậu

Kết quả khảo sát cảm nhận của khách du lịch và đơn vị kinh doanh du lịch về mức độ dễ tổn thương của những tài nguyên du lịch, sản phẩm du lịch và sự tăng trưởng du lịch trước tác động của BĐKH.

- Tài nguyên du lịch

Sử dụng phương pháp thống kê trung bình từ 100 mẫu của khách du lịch và 10 mẫu đơn vị kinh doanh du lịch, sử dụng phương pháp làm

tròn toán học, có thể nhận thấy rằng hầu hết khách du lịch và đơn vị kinh doanh du lịch đều cho rằng tài nguyên du lịch tự nhiên là những yếu tố rất dễ bị tổn thương (diện tích rừng; động thực vật quý hiếm, nguồn gen thực vật; số lượng và thành phần loài động, thực vật; thời tiết, khí hậu, phong cảnh; địa hình; nguồn nước; sản lượng sinh vật. Tài nguyên du lịch nhân văn (ẩm thực địa phương; hoạt động lễ hội; di tích; đời sống văn hóa địa phương; nghề truyền thống) cũng được đánh giá dễ tổn thương trước tác động của BĐKH (Bảng 8 và Bảng 9).

BẢNG 8. KẾT QUẢ KHẢO SÁT KHÁCH DU LỊCH VỀ MỨC ĐỘ DỄ TỒN THƯƠNG CỦA TÀI NGUYÊN DU LỊCH Ở VQG TRÀM CHIM TRƯỚC TÁC ĐỘNG CỦA BĐKH

TT	Tài nguyên du lịch	Trung bình
1	Diện tích rừng	3,88
2	Động thực vật quý hiếm, nguồn gen thực vật	4,53
3	Số lượng và thành phần loài động, thực vật	4,57
4	Thời tiết, khí hậu, phong cảnh	4,01
5	Địa hình	3,4
6	Nguồn nước	3,46
7	Sản lượng sinh vật	4,33
8	Ẩm thực địa phương	3,07
9	Hoạt động lễ hội	3
10	Di tích	3,29
11	Đời sống văn hóa địa phương	3,64
12	Nghề truyền thống	3,61

Nguồn: Kết quả khảo sát khách du lịch 2022 (n=100).

Có thể thấy tài nguyên du lịch là yếu tố đặc biệt nhạy cảm trước những tác động của BĐKH cần được quan tâm, xem xét và có những chính sách cũng như biện pháp bảo vệ, bảo tồn hợp lý vì đây được xem là yếu tố nền tảng cho sự phát triển du lịch ở VQG bởi du lịch ở Tràm Chim chủ yếu dựa vào sự hấp dẫn về tự nhiên, đa dạng

sinh học và các yếu tố bản địa, bất kì một tác động nào của BĐKH cũng có thể gây nên những tổn thương về chất lượng và số lượng đối với tài nguyên du lịch làm ảnh hưởng đến nhiều mặt của hoạt động du lịch đặc biệt là hình ảnh đặc trưng vốn có của VQG.

BẢNG 9. KẾT QUẢ KHẢO SÁT ĐƠN VỊ KINH DOANH DU LỊCH VỀ MỨC ĐỘ DỄ TỒN THƯƠNG CỦA TÀI NGUYÊN DU LỊCH Ở VQG TRÀM CHIM TRƯỚC TÁC ĐỘNG CỦA BĐKH

TT	Yếu tố	Trung bình
1	Diện tích rừng	4,2
2	Động thực vật quý hiếm, nguồn gen thực vật	4,8
3	Số lượng và thành phần loài động, thực vật	4,8
4	Thời tiết, khí hậu, phong cảnh	4,7
5	Địa hình	3,8
6	Nguồn nước	3,5
7	Sản lượng sinh vật	4,5

8	Âm thực địa phương	3,2
9	Hoạt động lễ hội	3,2
10	Di tích	3,3
11	Đời sống văn hóa địa phương	3,4
12	Nghề truyền thống	3,5

Nguồn: Kết quả khảo sát đơn vị kinh doanh du lịch (n=10).

- Sản phẩm du lịch

Kết quả khảo sát khách du lịch và đơn vị kinh doanh du lịch (Bảng 10 và Bảng 11) về mức độ dễ tổn thương của sản phẩm du lịch ở VQG Tràm Chim trước tác động của BĐKH sử dụng phương pháp thống kê trung bình, dựa

theo quy tắc làm tròn toán học thì cả khách du lịch và đơn vị kinh doanh đều đánh giá ở mức độ từ dễ tổn thương đến rất dễ tổn thương đối với sản phẩm du lịch, chỉ duy nhất “Hàng hóa dịch vụ, quà lưu niệm” được đánh giá trung lập (trung bình 3,23 đối với khách du lịch và 3,4 đối với đơn vị kinh doanh du lịch).

BẢNG 10. KẾT QUẢ KHẢO SÁT KHÁCH DU LỊCH VỀ MỨC ĐỘ DỄ TỔN THƯƠNG CỦA SẢN PHẨM DU LỊCH Ở VQG TRÀM CHIM TRƯỚC TÁC ĐỘNG CỦA BĐKH

TT	Sản phẩm du lịch	Trung bình
1	Hệ thống đường giao thông	4,05
2	Hệ thống cung cấp điện	3,93
3	Hệ thống cung cấp nước	3,89
4	Hệ thống thông tin liên lạc	3,92
5	Hoạt động của các cơ sở lưu trú	4,03
6	Hoạt động của các đơn vị lữ hành	4,1
7	Hoạt động của các đơn vị kinh doanh vận chuyển	4,14
8	Hoạt động của các đơn vị kinh doanh ăn uống	4,07
9	Hoạt động của các dịch vụ tham quan	4,31
10	Hàng hóa dịch vụ, quà lưu niệm	3,23
11	Loại hình du lịch	3,67

Nguồn: Kết quả khảo sát khách du lịch 2022 (n=100).

Trước tác động của BĐKH, mọi sản phẩm du lịch cũng không tránh khỏi những tổn thương. Xếp sau tài nguyên du lịch, sản phẩm du lịch được đánh giá là yếu tố quan trọng có ý nghĩa đặc biệt, hỗ trợ cho hoạt động phát triển du lịch ở VQG. Sự gián đoạn trong mối liên hệ

này sẽ đồng nghĩa với sự ngưng trệ hoạt động du lịch. Vì vậy, các cấp chính quyền, ban quản lý cần đầu tư, nâng cấp, đồng thời có những hoạt động cảnh báo sớm kết hợp kiểm tra tu sửa thường xuyên để giảm thiểu những tác động tiêu cực của BĐKH đến sản phẩm du lịch.

BẢNG 11. KẾT QUẢ KHẢO SÁT ĐƠN VỊ KINH DOANH DU LỊCH VỀ MỨC ĐỘ DỄ TỒN THƯƠNG CỦA SẢN PHẨM DU LỊCH Ở VQG TRÀM CHIM TRƯỚC TÁC ĐỘNG CỦA BĐKH

TT	Yếu tố	Trung bình
1	Hệ thống đường giao thông	4,2
2	Hệ thống cung cấp điện	4,3
3	Hệ thống cung cấp nước	4,2
4	Hệ thống thông tin liên lạc	4,1
5	Hoạt động của các cơ sở lưu trú	4
6	Hoạt động của các đơn vị lữ hành	4,1
7	Hoạt động của các đơn vị kinh doanh vận chuyển	4,3
8	Hoạt động của các đơn vị kinh doanh ăn uống	4,3
9	Hoạt động của các dịch vụ tham quan	4,3
10	Hàng hóa dịch vụ, quà lưu niệm	3,4
11	Loại hình du lịch	3,6

Nguồn: Kết quả khảo sát đơn vị kinh doanh du lịch 2022 (n=10).

- Sự tăng trưởng du lịch

BẢNG 12. KẾT QUẢ KHẢO SÁT KHÁCH DU LỊCH VỀ MỨC ĐỘ DỄ TỒN THƯƠNG CỦA SỰ TĂNG TRƯỞNG DU LỊCH Ở VQG TRÀM CHIM

TT	Sự tăng trưởng du lịch	Trung bình
1	Lượng khách	4,16
2	Doanh thu du lịch	4,39
3	Việc làm du lịch	4,06
4	Cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch	3,75
5	Số lượng các cơ sở kinh doanh	3,6
6	Chất lượng dịch vụ	3,81
7	Đầu tư phát triển du lịch	3,79

Nguồn: Kết quả khảo sát khách du lịch 2022 (n=100)

Qua kết quả khảo sát (Bảng 12 và Bảng 13) đối với khách du lịch và đơn vị kinh doanh du lịch về mức độ dễ tổn thương của sự tăng trưởng du lịch ở VQG Tràm Chim trước tác động của BĐKH, sử dụng quy tắc làm tròn toán học,

trung bình tất cả khách du lịch đều cho rằng sự tăng trưởng du lịch dễ tổn thương trước tác động của BĐKH, đơn vị kinh doanh du lịch cũng có ý kiến tương tự. Tuy nhiên, có một điểm khác biệt nhỏ ở “doanh thu du lịch” khi

đơn vị kinh doanh du lịch cho rằng yếu tố này rất dễ bị tổn thương.

BẢNG 13. KẾT QUẢ KHẢO SÁT ĐƠN VỊ KINH DOANH DU LỊCH VỀ MỨC ĐỘ DỄ TỔN THƯƠNG CỦA SỰ TĂNG TRƯỞNG DU LỊCH TRƯỚC TÁC ĐỘNG CỦA BĐKH Ở VQG TRÀM CHIM

TT	Sự tăng trưởng du lịch	Trung bình
1	Lượng khách	4,4
2	Doanh thu du lịch	4,6
3	Việc làm du lịch	3,9
4	Cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch	4,1
5	Số lượng các cơ sở kinh doanh	3,7
6	Chất lượng dịch vụ	3,6
7	Đầu tư phát triển du lịch	3,7

Nguồn: Kết quả khảo sát đơn vị kinh doanh du lịch (n=10).

Du lịch và sự tăng trưởng du lịch có mối quan hệ thuận chiều, khi du lịch phát triển kéo theo sự tăng trưởng du lịch đi lên; cũng như vậy khi BĐKH tác động đến hoạt động du lịch thì sự tăng trưởng du lịch cũng không nằm ngoài những ảnh hưởng đó. Vì vậy, để bảo vệ sự tăng trưởng du lịch trước BĐKH cần có những biện pháp bảo vệ hoạt động du lịch một cách hiệu quả, đưa ra những đề án, dự án lâu dài trong việc ứng phó với BĐKH.

3.4. Giải pháp giảm thiểu tác động của biến đổi khí hậu đến hoạt động du lịch ở Vườn quốc gia Tràm Chim

Từ những biểu hiện và tác động của BĐKH đến phát triển du lịch ở Việt Nam nói chung và

du lịch VQG Tràm Chim nói riêng, có thể thấy, nước biển dâng không còn là nguy cơ tiềm ẩn mà thực sự đã hiện hữu. Đã đến lúc ngành du lịch cần nhìn nhận một cách nghiêm túc ảnh hưởng của BĐKH đối với hoạt động phát triển du lịch ở Việt Nam và cần sớm nghiên cứu xây dựng kế hoạch ứng phó với những tác động này. Hoạt động “ứng phó” bao gồm các hoạt động “giảm nhẹ” và “thích ứng” với tác động của BĐKH. Từ kết quả phỏng vấn, khảo sát, nghiên cứu xin đề xuất các giải pháp “giảm nhẹ” và “thích ứng” trước tác động của BĐKH đối với phát triển du lịch tại VQG Tràm Chim như tại Bảng 14.

BẢNG 14. GIẢI PHÁP GIẢM THIỂU TÁC ĐỘNG CỦA BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU ĐẾN HOẠT ĐỘNG DU LỊCH Ở VƯỜN QUỐC GIA TRÀM CHIM

TT	Yếu tố	Giải pháp
1	Truyền thông, nâng cao nhận thức về biến đổi khí hậu cho các bên liên quan	Đa dạng hóa phương thức thông tin, khai thác lợi thế của công nghệ số nhằm cung cấp đầy đủ, chính xác, đặc biệt là cộng đồng dân cư hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch tại VQG Tràm Chim.

		Xây dựng biện pháp ứng phó với BĐKH phù hợp với nhiều đối tượng khác nhau
2	Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng và cơ sở vật chất kỹ thuật	Thực hiện đánh giá tác động, mức độ dễ bị tổn thương, rủi ro, tổn thất và thiệt hại do BĐKH trong hoạt động du lịch ở VQG. Ưu tiên xây dựng các công trình xanh, nâng cấp hệ thống tiêu thoát nước, phòng chống ngập lụt do mưa lớn, lũ, triều cường, nước dâng do bão.
3	Giảm phát thải khí nhà kính, sử dụng tiết kiệm năng lượng	Áp dụng mô hình 3R: Reduce - Reuse - Recycle (tiết kiệm - tái sử dụng - tái chế) trong hoạt động du lịch góp phần giảm thiểu một cách tối đa lượng chất thải ra môi trường, làm giảm ô nhiễm và cơ sở vật chất để xử lý chất thải đó. Tăng cường thực hiện các giải pháp sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả. Xây dựng hệ thống bể phốt dưới các bể nổi, bổ sung các thùng rác mini trên các xuồng kéo và tắc ráng tránh tình trạng nước và rác xả thải trực tiếp xuống lòng sông gây ô nhiễm môi trường.
4	Bảo vệ rừng và bảo tồn đa dạng sinh học	Duy trì các trạm bảo vệ rừng và bố trí lực lượng trực 24/24 thường xuyên tổ chức tuần tra, quản lý bảo vệ rừng. Đầu tư nâng cấp các công trình phục vụ công tác bảo vệ rừng, bố trí, sắp xếp nhân lực, máy móc xuống các địa bàn trọng điểm có nguy cơ tổn thương cao và phân công trực phòng cháy chữa cháy vào các tháng mùa khô. Điều tra đánh giá tình hình sinh vật gây hại đến môi trường và mức độ đa dạng sinh học, xác định thành phần loài, phân bố, đặc điểm sinh thái của loài sinh vật gây hại. Hoàn thiện quy trình, thủ tục tiếp nhận các loài động vật hoang dã và nâng cao chuyên môn về công tác cứu hộ, chăm sóc, thú y. Kết hợp với viện, trường và ngành thủy sản tiến hành các nghiên cứu giải pháp bảo tồn, phát triển một số loài thủy sản quý hiếm, có giá trị kinh tế, nguy cơ tuyệt chủng cao.
5	Quản lý du lịch và phát triển các sản phẩm du lịch	Phát triển các tuyến, sản phẩm du lịch trải nghiệm gắn gũi với thiên nhiên, lồng ghép, nâng cao nhận thức của du khách về sự ảnh hưởng của tài nguyên du lịch trước tác động của BĐKH, hướng dẫn du khách tham gia du lịch có trách nhiệm và bảo vệ môi trường. Kiểm tra các điểm tham quan du lịch thường xuyên và sau mỗi đợt khách du lịch cao điểm, đảm bảo tài nguyên luôn được bảo vệ, đồng thời có biện pháp xử phạt đối với những hành vi làm tổn hại đến tài nguyên thiên nhiên và HST. Thường xuyên kiểm tra, quản lý các cơ sở, đơn vị kinh doanh du lịch.

Kết luận

BĐKH được xem là vấn đề toàn cầu, là thách thức nghiêm trọng nhất đối với nhân loại trong thế kỷ XXI. Những tác động của BĐKH đã ảnh hưởng nhiều mặt của các ngành kinh tế, trong đó du lịch là một trong những ngành nhạy cảm với môi trường. VQG Tràm Chim có nhiều tiềm năng phát triển du lịch như vị trí địa lý thuận lợi, các HST và đa dạng sinh học cao, cảnh quan thiên nhiên hấp dẫn, đặc sắc về văn hóa địa phương... Tuy nhiên trong những năm qua, hoạt động du lịch tại VQG Tràm Chim đang bị đe dọa nghiêm trọng bởi BĐKH gây ra nhiều tác động lên tài nguyên du lịch, cơ sở vật chất du lịch, sản phẩm du lịch,... đặc biệt là khách du lịch.

Du lịch VQG Tràm Chim có những thách thức rất lớn nhưng cũng có cơ hội không nhỏ trong quá trình sống chung với BĐKH. Các cấp

chính quyền và quản lý cần có những kịch bản, những dự báo, những giải pháp cụ thể, chi tiết, dài hạn để thích ứng, ứng phó với các tác động tiêu cực và khai thác có hiệu quả những tác động tích cực của BĐKH, từ đó giảm nhẹ những tác động của BĐKH lên hoạt động du lịch.

Ứng phó với BĐKH là nhiệm vụ lâu dài, liên tục vì vậy cần sự quyết tâm của mọi đơn vị, mọi bộ phận, mọi cá nhân. Nghiên cứu này đã góp phần làm rõ hơn những tiềm năng, thực trạng của hoạt động du lịch và những tác động của BĐKH đến hoạt động du lịch từ đó có thể dễ dàng vạch ra những giải pháp ứng phó phù hợp giảm thiểu tác động một cách khoa học và hiệu quả nhất góp một phần tạo nên sự phát triển cho du lịch Tràm Chim nói riêng, du lịch tỉnh Đồng Tháp nói chung hay xa hơn là du lịch ở các tỉnh thành trên đất nước Việt Nam có điều kiện tương đồng.

Tài liệu tham khảo

1. Nguyễn Thùy Vân (2019). *Đánh giá tác động của biến đổi khí hậu đối với tài nguyên du lịch trong giai đoạn vừa qua*. Viện Nghiên cứu Phát triển Du lịch. Truy cập ngày 20/3/2023 tại <http://itdr.org.vn/danh-gia-tac-dong-cua-bien-doi-khi-hau-doi-voi-tai-nguyen-du-lich-trong-giai-doan-vua-qua/>.
2. Sở Văn hóa-Thể thao và Du lịch tỉnh Đồng Tháp (2022). *Báo cáo tình hình phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh*. Sở Văn hóa-Thể thao và Du lịch tỉnh Đồng Tháp
3. UBND tỉnh Đồng Tháp (2020). *Ban hành quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vườn quốc gia Tràm Chim*. UBND tỉnh Đồng Tháp
4. UBND tỉnh Đồng Tháp (2022). *Phê duyệt phương án quản lý rừng bền vững Vườn quốc gia Tràm Chim giai đoạn 2021 – 2030*. UBND tỉnh Đồng Tháp
5. UNWTO and UNEP (2008). *Climate Change and Tourism – Responding to Global Challenges*. World Tourism Organization, Spain
6. UNFCCC (2017). *An assessment of the 23rd climate change conference (COP 23) in Bonn*. Germany.
7. Ngọc Tài & Hồng Vân (2020). Khi đàn sếu chẳng trở về. Báo Tuổi trẻ. Truy cập ngày 25/3/2023 tại <https://tuoitre.vn/khi-dan-seu-chang-tro-ve-20201217145815215.htm>

Thông tin tác giả:

1. Huỳnh Văn Đà, TS.

- Đơn vị công tác: Trường Đại học Cần Thơ
- Địa chỉ email: hvda@ctu.edu.vn

2. Phạm Quang Triều, ThS.

- Đơn vị công tác: Đại học Huế

Ngày nhận bài: 04/9/2023

Ngày nhận bản sửa: 05/11/2023

Ngày duyệt đăng: 29/11/2023